

# **ĐIỀU KHOẢN DỊCH VỤ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN**

## **BẢNG PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN TỬ**

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) trân trọng cảm ơn Quý khách đã tin tưởng lựa chọn sử dụng dịch vụ của MSB. Khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ tiền gửi có kỳ hạn trên kênh Ngân hàng điện tử, Quý khách vui lòng tuân thủ các nội dung quy định tại bản Điều khoản dịch vụ tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử này (“Bản Điều khoản dịch vụ”).

### **I. Giải thích từ ngữ**

1. Tiền gửi có kỳ hạn: Là khoản tiền của khách hàng gửi tại MSB trong một thời hạn nhất định theo thỏa thuận giữa khách hàng và MSB với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi cho khách hàng<sup>1</sup>.
2. Giao dịch tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử bao gồm: giao dịch nhận, gửi tiền gửi có kỳ hạn; chi trả, rút tiền gửi có kỳ hạn; sử dụng tiền gửi có kỳ hạn làm tài sản bảo đảm.
3. Ngày gửi tiền: Là ngày Khách hàng bắt đầu gửi tiền gửi có kỳ hạn tại MSB.
4. Ngày đến hạn: Là ngày kết thúc kỳ hạn gửi tiền của khoản tiền gửi có kỳ hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn. Trường hợp ngày đến hạn trùng với ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật và của MSB, việc chi trả gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo đầu tiên. Nếu ngày gửi tiền là ngày cuối tháng thì ngày đến hạn cũng là ngày cuối tháng.
5. Thời hạn gửi tiền: Là khoảng thời gian được xác định kể từ ngày Khách hàng bắt đầu gửi tiền gửi có kỳ hạn tại MSB cho đến ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền gửi đó.
6. Tắt toán: Rút toàn bộ tiền gửi và tiền lãi của khoản tiền gửi có kỳ hạn
7. Rút trước hạn tiền gửi có kỳ hạn là trường hợp khách hàng rút một phần (theo quy định sản phẩm riêng) hoặc toàn bộ tiền gửi có kỳ hạn trước ngày đến hạn khoản tiền gửi có kỳ hạn.
8. SMS OTP: là hình thức xác nhận bằng mã khóa bí mật dùng một lần (One Time Password – OTP), trong đó mã khóa bí mật có giá trị sử dụng một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định. Với SMS OTP mã OTP được gửi qua tin nhắn SMS (Short Message Service) hoặc tin nhắn thông qua dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet và phải đáp ứng các yêu cầu: (i) OTP gửi tới khách hàng có thông tin thông

---

<sup>1</sup> Theo khoản 1 Điều 4 Thông tư 49/2018/TT-NHNN

báo để khách hàng nhận biết được mục đích của OTP; (ii) OTP có hiệu lực tối đa 05 phút.

9. Soft OTP: Là hình thức xác nhận thông qua mã OTP được tạo bởi phần mềm cài đặt trên thiết bị di động của khách hàng. Tại MSB phần mềm Soft OTP này được tích hợp trên ứng dụng Mobile Banking gọi là Soft Token và sử dụng loại Soft OTP loại nâng cao để xác nhận giao dịch. Theo đó, mã Soft OTP được tạo kết hợp với mã của từng giao dịch, khi thực hiện giao dịch, hệ thống IBMB tạo ra một mã giao dịch thông báo cho khách hàng hoặc truyền cho phần mềm Soft OTP, khách hàng hoặc phần mềm Soft token tự động nhập mã giao dịch vào phần mềm Soft OTP để phần mềm Soft OTP tạo ra mã OTP. Mã OTP có hiệu lực tối đa 02 phút.

Khách hàng cần kích hoạt Soft token trước khi sử dụng. MSB cung cấp lần đầu cho khách hàng khi khách hàng đăng ký sử dụng Soft token hoặc khi khách hàng yêu cầu cấp lại mã Pin Soft token. Mã Pin Soft token được MSB thiết lập thời hạn hiệu lực sử dụng. Khách hàng có thể tự thay đổi mã Pin Soft token đã được cấp qua tính năng: “Đổi mã PIN Soft token” trên MSB mBank. MSB sẽ khóa chức năng Pin Soft token và phần mềm Soft OTP nếu khách hàng nhập sai mã PIN Soft token liên tiếp trên 5 lần (không quá 10 lần) và chỉ mở khóa chức năng Pin Soft token theo hướng dẫn của hệ thống hoặc yêu cầu cấp lại mã PIN Soft token tại quầy giao dịch thông qua kênh Contact Center sau khi MSB đã kiểm tra, nhận biết khách hàng trước khi thực hiện mở khóa, bảo đảm chống gian lận, giả mạo.

10. Tên đăng nhập (tên tài khoản đăng nhập): Là mã định danh xác định, duy nhất giữa Ngân hàng với Khách hàng để truy cập, sử dụng Dịch vụ M-Banking của MSB. MSB cấp tên đăng nhập là số điện thoại khách hàng đã đăng ký hoặc theo yêu cầu của khách hàng phù hợp với quy định của Ngân hàng. Tên truy cập phải có độ dài tối thiểu 6 ký tự; không sử dụng toàn bộ ký tự trùng nhau hoặc liên tục theo thứ tự trong bảng chữ cái, chữ số và không trùng với tên đăng nhập khác. Trường hợp Khách hàng quên tên đăng nhập, Khách hàng có thể yêu cầu hỗ trợ lấy lại tên đăng nhập qua kênh Tổng đài.
11. Mã khóa bí mật hay còn gọi là Mật khẩu (Password): Là một chuỗi ký tự để xác nhận quyền truy cập của khách hàng vào hệ thống thông tin, ứng dụng, dịch vụ. Mã khóa bí mật có độ dài tối thiểu 08 ký tự và cấu tạo bao gồm các ký tự: số, chữ hoa, chữ thường (ngoại trừ ký tự, cụm từ đặc biệt sau '>', '<', ';', '"', '&lt;', '&gt;'). Thời gian hiệu lực của mật khẩu truy cập tối đa 12 tháng. MSB sẽ hủy hiệu lực của mã khóa bí mật/ Mật khẩu khi hết hạn sử dụng. MSB sẽ thông báo cho Khách hàng trước 30 ngày khi mã khóa bí mật hết hạn. Đối với mã khóa bí mật được cấp phát đặc định lần đầu: thời gian hiệu lực tối đa là 30 ngày.

MSB thực hiện hủy hiệu lực Mã khóa bí mật/ Mật khẩu và khóa tài khoản đăng nhập nếu Khách hàng nhập sai liên tiếp 5 lần trên Internet Banking và Mobile Banking và chỉ cấp phát lại Mã khóa bí mật/Mật khẩu và mở khóa tài khoản M-Banking khi Khách hàng yêu cầu cấp phát lại Mã khóa bí mật/Mật khẩu tại quầy giao dịch hoặc yêu cầu mở khóa tài khoản M-Banking qua kênh Contact Center. Đối với Khách hàng đã từng kích hoạt MSB mBank, Khách hàng có thể tự lấy lại mật khẩu trên MSB mBank hoặc có thể yêu cầu cấp lại mật khẩu tại quầy giao dịch của MSB. Đối với Khách hàng chưa kích hoạt MSB mBank hoặc lần đầu đăng nhập trên thiết bị khác thiết bị đã đăng nhập MSB mBank lần gần nhất, thì Khách hàng cần ra quầy giao dịch để được hỗ trợ cấp lại mật khẩu. MSB chỉ cấp phát lại Mã khóa bí mật/Mật khẩu khi đã kiểm tra, nhận biết Khách hàng trước khi thực hiện cấp phát lại, bảo đảm chống gian lận, giả mạo

12. Mật mã giao dịch: Là mã số bí mật cá nhân gồm 6 ký tự số do Khách hàng đặt ra và đăng ký với Ngân hàng để xác thực giao dịch tài chính trên Mobile Banking, SMS Banking. Ngân hàng cấp mật mã giao dịch lần đầu đối với dịch vụ SMS hoặc Khách hàng tự tạo đối với Mobile Banking. Khách hàng có thể tự thay đổi mật mã giao dịch của mình qua các kênh giao dịch điện tử theo hướng dẫn cụ thể của từng kênh giao dịch.
13. MSB: là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.

## **II. Người gửi tiền gửi có kỳ hạn**

1. Công dân Việt Nam là người cư trú
2. Khách hàng phải đáp ứng các quy định về phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và tuân thủ về cấm vận, trừng phạt:
  - a) Đảm bảo tuân thủ chính sách chấp nhận khách hàng quy định tại Điều 7 QC.TT.003 hoặc các văn bản bổ sung, thay thế từng thời kỳ;
  - b) Khách hàng và các bên liên quan trong giao dịch không nằm trong các danh sách được áp dụng để từ chối thiết lập quan hệ, cung cấp sản phẩm/dịch vụ, thực hiện giao dịch theo quy định về phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của MSB và/hoặc có dấu hiệu vi phạm/vi phạm chương trình cấm vận/trừng phạt của các quốc gia, tổ chức quốc tế và ngân hàng có liên quan mà giao dịch chịu sự điều chỉnh (gọi tắt là “quy định về phòng, chống rửa tiền”).

## **III. Lãi suất và phí dịch vụ**

1. Lãi suất tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử được áp dụng theo quy định của MSB và phù hợp với quy định của Pháp luật.

2. Lãi suất tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử được MSB niêm yết công khai trên website [www.msb.com.vn](http://www.msb.com.vn)
3. Trường hợp Khách hàng rút trước hạn toàn bộ tiền gửi có kỳ hạn: MSB áp dụng lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của MSB theo từng đồng tiền; mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn này là thấp nhất tại thời điểm Khách hàng rút tiền gửi trước hạn, trừ khi pháp luật có quy định khác.
4. Trường hợp Khách hàng rút trước hạn một phần tiền gửi có kỳ hạn: MSB áp dụng lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của MSB theo từng đồng tiền đối với phần tiền gửi rút trước hạn; mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn này là thấp nhất tại thời điểm Khách hàng rút tiền gửi trước hạn, trừ khi pháp luật có quy định khác. Đối với phần tiền gửi có kỳ hạn còn lại, MSB áp dụng mức lãi suất đang áp dụng đối với khoản tiền gửi có kỳ hạn mà khách hàng rút trước hạn một phần
5. Trong trường hợp có thay đổi về lãi suất quy định khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này, lãi suất cập nhật trên website [www.msb.com.vn](http://www.msb.com.vn) và các điểm giao dịch của MSB.
6. Các loại phí và mức phí liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử (nếu có) áp dụng theo Biểu phí dịch vụ của MSB trong từng thời kỳ và được công khai tại website [www.msb.com.vn](http://www.msb.com.vn) và các điểm giao dịch của MSB.

#### **IV. Phương pháp tính lãi**

1. Lãi suất tính lãi: được tính theo tỷ lệ %/năm trên cơ sở một năm là 365 ngày.
2. Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
3. Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi thực tế mà MSB còn phải trả cho Người gửi tiền.
4. Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
5. Công thức tính lãi<sup>2</sup>
  - Số tiền lãi của một ngày được tính toán như sau:

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong

---

<sup>2</sup> Theo Điều 5 Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017

kỳ tính lãi.

- Đối với các khoản tiền gửi có thời gian duy trì số dư thực tế nhiều hơn một (01) ngày trong kỳ tính lãi, được sử dụng công thức rút gọn sau để tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

6. Hình thức trả lãi tiền gửi có kỳ hạn bao gồm:

- a. Trả lãi ngay khi gửi tiền (lãi trả trước);
- b. Trả lãi khi gốc đến hạn (lãi trả sau);
- c. Trả lãi định kỳ (hằng tháng, hằng quý) hoặc kỳ hạn khác theo thỏa thuận giữa MSB và Khách hàng.

#### V. Đặc điểm của tài khoản tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử

1. Đối với hình thức nhận, chi trả tiền gửi có kỳ hạn :

- a) Không áp dụng loại hình tiền gửi chung có kỳ hạn ;
- b) KH thực hiện giao dịch gửi tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử, chỉ được tất toán, rút tiền trên kênh ngân hàng điện tử ;
- c) Không áp dụng chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn như tặng, cho, chuyển nhượng (trừ trường hợp thừa kế) ;
- d) Không áp dụng ủy quyền thực hiện giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử trừ trường hợp sản phẩm cụ thể có quy định khác.
- e) Đối với trường hợp thừa kế, người nhận thừa kế phải ra quầy thực hiện tất toán tiền gửi có kỳ hạn;

2. Đóng/Tất toán tài khoản Tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử

MSB được đóng Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử khi:

- Theo yêu cầu của Khách hàng;
- Khách hàng vi phạm cam kết, bản điều khoản dịch vụ Có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử với MSB;
- Khi Khách hàng thuộc đối tượng nằm trong các Danh sách được áp dụng để từ chối hợp tác, cung cấp dịch vụ, thực hiện giao dịch theo quy định về phòng, chống rửa tiền của MSB và quy định của Pháp luật;
- Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.

Toàn bộ số tiền gốc và lãi (nếu có) sẽ được chuyển vào tài khoản thanh toán của Khách hàng, trừ trường hợp tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng là tang vật/tài sản do phạm tội mà có thì MSB sẽ thực hiện theo quyết định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### 3. Kéo dài thời hạn gửi tiền

#### a. Đối với tiền gốc:

Vào ngày đến hạn, hệ thống sẽ tự động kéo dài thời hạn gửi tiền cho khoản tiền gửi có kỳ hạn:

- i. Kỳ hạn mới bằng (=) kỳ hạn cũ của khoản tiền gửi có kỳ hạn;
- ii. Lãi suất mới bằng (=) lãi suất quy định của MSB tại thời điểm kéo dài thời hạn gửi tiền đối với từng loại sản phẩm;
- iii. Số tiền kéo dài thời hạn gửi tiền bằng (=) Số tiền gửi gốc ban đầu cộng (+) lãi mà Khách hàng được hưởng hoặc chỉ bằng Số tiền gửi gốc ban đầu tùy theo việc khách hàng lựa chọn phương thức trả lãi.

#### b. Đối với tiền lãi:

- i. Các phương thức trả lãi bao gồm: Lãi nhập gốc, lãi không nhập gốc.
- ii. Đối với phương thức lãi nhập gốc: Vào ngày đến hạn, hệ thống sẽ tự động nhập lãi vào gốc.
- iii. Đối với phương thức lãi không nhập gốc: Vào ngày đến hạn, hệ thống sẽ tự động thanh toán tiền lãi vào tài khoản thanh toán do Khách hàng chỉ định.

### 4. Thời gian xử lý giao dịch nhận tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử (“Thời gian giao dịch”)

- Các giao dịch được thực hiện trong khoảng thời gian từ 7h00 đến 22h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật

### 5. Chi trả tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử

Các giao dịch chi trả (rút/tất toán) tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử được thực hiện ngay khi có yêu cầu của Khách hàng. Trường hợp Khách hàng yêu cầu rút tiền vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của MSB, MSB áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm rút tiền.

## **VI. Xác nhận và tra cứu thông tin tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử**

1. Khách hàng có thể đến ĐVKD hoặc liên hệ Contact Center<sup>3</sup> để yêu cầu xác nhận thông tin số dư tiền gửi có kỳ hạn.
2. ĐVKD hoặc Contact Center thực hiện nghiệp vụ xác nhận thông tin số dư tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng trong các trường hợp sau:
  - a) Theo yêu cầu của Khách hàng;
  - b) Nhận được văn bản đề nghị của các Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác (phải có xác nhận của Khách hàng);
  - c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và/ hoặc của MSB.
3. Khách hàng có thể tra cứu thông tin tiền gửi có kỳ hạn trên Website: <https://www.msb.com.vn/>, mục Tiết kiệm, chọn Tra cứu Sổ tiết kiệm

## **VII. Phong toả và giải toả tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử**

1. ĐVKD của MSB được quyền thực hiện phong toả tiền gửi có kỳ hạn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - a) Khi có yêu cầu của Khách hàng;
  - b) Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
  - c) MSB có cơ sở hợp lý đề nghị ngừng khoản tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng có dấu hiệu liên quan đến hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc vi phạm các lệnh cấm vận, trừng phạt mà hoạt động gửi tiền này chịu sự điều chỉnh;
  - d) Khi tiền gửi có kỳ hạn được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho các giao dịch giữa Khách hàng và MSB/các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;
  - e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật
2. ĐVKD của MSB thực hiện giải toả tiền gửi có kỳ hạn khi:
  - a) Khách hàng đề nghị giải toả đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;
  - b) Kết thúc thời hạn phong toả;
  - c) Có văn bản yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc chấm dứt phong toả khoản tiền gửi có kỳ hạn

---

<sup>3</sup> Contact Center thực hiện theo Quy định mã số QĐ.VH.032 từng thời kỳ hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế

- d) Sau khi xác minh khoản tiền gửi không có dấu hiệu liên quan đến hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt và tuân thủ các lệnh cấm vận, trừng phạt mà hoạt động gửi tiền này chịu sự điều chỉnh;
- e) MSB giải tỏa theo đề nghị của Bộ phận nghiệp vụ của MSB sau khi khách hàng hoàn thành xong nghĩa vụ được bảo đảm bằng khoản tiền gửi có kỳ hạn với MSB;
- f) MSB nhận được văn bản xác nhận của Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác (bên nhận bảo đảm) về việc Khách hàng đã thực hiện xong các nghĩa vụ được bảo đảm bởi khoản tiền gửi có kỳ hạn của khách hàng;
- g) MSB hoặc các Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác (theo thỏa thuận trước với Khách hàng) yêu cầu thực hiện trích tiền gửi có kỳ hạn để xử lý thu hồi nợ của Khách hàng;
- h) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và/hoặc của MSB.

### **VIII. Quyền của Khách hàng**

1. Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử theo thỏa thuận với MSB.
2. Được thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật và của MSB.
3. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **IX. Nghĩa vụ của Khách hàng**

1. Thực hiện đúng các thỏa thuận đã cam kết với MSB và theo quy định pháp luật.
2. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, chân thực và hợp pháp của những thông tin cung cấp cho MSB khi thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn.
3. Bảo mật thông tin Truy cập vào hệ thống Internet Banking và Mobile Banking của MSB, bảo mật mọi thông tin liên quan đến các giao dịch và sản phẩm, dịch vụ do MSB cung cấp. Khách hàng cam kết chỉ sử dụng thông tin cho mục đích thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều khoản dịch vụ này và Thỏa thuận khác (nếu có) giữa Khách hàng và MSB.
4. Thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu và thỏa thuận với MSB trong quá trình thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn.
5. Bằng Điều khoản dịch vụ này, Khách hàng chấp thuận miễn trừ mọi trách nhiệm và/hoặc nghĩa vụ của MSB liên quan (nếu có) đến thiệt hại của Khách hàng phát sinh do lỗi của Khách hàng, dù là vô ý hay cố ý, phối hợp với hoặc tạo điều kiện cho dù là

trực tiếp hay gián tiếp, bất kỳ nhân viên nào của MSB thực hiện các thủ tục giao dịch tiền gửi có kỳ hạn không phù hợp với quy định Điều khoản dịch vụ này và quy định pháp luật và/hoặc quy định của MSB từng thời kỳ.

6. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và/hoặc quy định tại Điều khoản dịch vụ tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử này.

## **X. Quyền của MSB**

1. Được quyền từ chối việc nhận, chi trả hoặc các giao dịch hợp pháp khác liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn nếu Khách hàng không thực hiện theo đúng các thỏa thuận với MSB và/hoặc quy định của pháp luật.
2. Được quyền thu phí (nếu có) theo biểu phí của MSB ban hành theo từng thời kỳ khi Khách hàng thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử.
3. Bằng Điều khoản dịch vụ này, MSB được Khách hàng chấp thuận miễn trừ mọi trách nhiệm và/hoặc nghĩa vụ của MSB liên quan (nếu có) đến thiệt hại của Khách hàng phát sinh do lỗi của Khách hàng, dù là vô ý hay cố ý, phối hợp với hoặc tạo điều kiện cho, dù là trực tiếp hay gián tiếp, bất kỳ nhân viên nào của MSB thực hiện các thủ tục giao dịch tiền gửi có kỳ hạn không phù hợp với quy định bản Điều khoản dịch vụ này, quy định pháp luật và quy định của MSB từng thời kỳ.
4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và/hoặc Điều khoản dịch vụ này.

## **XI. Nghĩa vụ của MSB**

1. Nhận tiền gửi có kỳ hạn trong Thời gian giao dịch theo đúng quy định của MSB.
2. Thanh toán tiền gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn đúng hạn và đầy đủ khi Khách hàng đáp ứng các điều kiện và thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều khoản dịch vụ này.
3. Trước khi thực hiện giao dịch tiền gửi có kỳ hạn, MSB sẽ cung cấp đầy đủ thông tin cho Khách hàng về hình thức nhận lãi và mức lãi suất tính lãi theo quy định hiện hành.
4. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và/hoặc Điều khoản dịch vụ này.

## **XII. Bảo mật thông tin**

1. Mỗi bên có trách nhiệm bảo mật mọi thông tin liên quan đến các giao dịch và sản phẩm, dịch vụ do MSB cung cấp cho Khách hàng. Mỗi bên cam kết chỉ sử dụng thông tin cho mục đích thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại bản Điều khoản dịch vụ này và thỏa thuận khác (nếu có) giữa Khách hàng và MSB.

2. Thông tin Khách hàng sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào khác theo quy định tại Khoản 1 Điều này, trừ trường hợp:
  - a) Khi có văn bản chấp thuận của Khách hàng;
  - b) MSB buộc phải tiết lộ thông tin theo quy định pháp luật, theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
  - c) Theo quyết định của MSB trong các trường hợp cần thiết cung cấp cho bên thứ ba (như Trung tâm thông tin tín dụng - CIC; luật sư; bên bảo đảm; nhà thầu; bên cung cấp dịch vụ; các công ty là người có liên quan của MSB theo quy định của pháp luật và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác) để phục vụ hoạt động mua bán nợ, xử lý nợ, kiểm toán, tư vấn, thông tin tín dụng và/hoặc phục vụ việc MSB thúc đẩy bán, cải tiến và mở rộng phạm vi cung ứng cho Khách hàng các sản phẩm, dịch vụ của MSB và người có liên quan của MSB. Khách hàng đã hiểu rõ và thừa nhận rằng việc cung cấp thông tin cho bên thứ ba trong các trường hợp nêu trên được thực hiện hoàn toàn vì lợi ích của Khách hàng, đồng thời Khách hàng chấp thuận miễn trừ cho MSB khỏi mọi trách nhiệm liên quan đến các tranh chấp phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc cung cấp thông tin nêu trên (nếu có);
  - d) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.

### XIII. Điều khoản tuân thủ pháp luật

Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện này; Đơn đăng ký dịch vụ Ngân hàng điện tử/Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ/Các văn bản khác tương đương theo quy định của MSB từng thời kỳ; các văn bản khác và thỏa thuận khác (nếu có) giữa Khách hàng và MSB, mỗi bên (bao gồm cán bộ, nhân viên, đại lý, nhà thầu, người có liên quan v.v... của mỗi bên) cam kết luôn tuân thủ pháp luật, bao gồm cả Luật Phòng, chống tham nhũng (như không đưa/nhận/môi giới hối lộ, tham ô), pháp luật về bảo vệ môi trường, các hành vi trái pháp luật và đạo đức khác; chịu toàn bộ trách nhiệm trước Pháp luật và bồi thường thiệt hại cho các bên liên quan (nếu có) khi vi phạm cam kết này.

### XIV. Điều khoản hiệu lực

1. Bản Điều khoản dịch vụ tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Trong trường hợp có tranh chấp xảy ra, hai Bên sẽ cùng nhau giải quyết trên tinh thần thương lượng hợp tác để cùng nhau tìm ra hướng giải quyết có lợi cho cả hai Bên. Nếu không thể thương lượng và giải quyết tranh chấp được trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết bằng phương thức trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này với:

- a) Số lượng trọng tài viên là ba (03);
  - b) Địa điểm trọng tài là tại Hà Nội, Việt Nam.
  - c) Ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt.
2. Bản Điều khoản dịch vụ tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử này là một bộ phận gắn liền, không tách rời với HĐTG được MSB và Khách hàng giao kết (bằng phương tiện điện tử); và có giá trị như một hợp đồng ràng buộc quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm giữa MSB và Khách hàng.
  3. Khách hàng cam kết đã đọc hiểu và đồng ý bản Điều khoản dịch vụ tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử này.